TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2023/QĐST-DS	*Đông Hà, ngày 12 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 60/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Hồ Thị T, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Thôn Bích G, xã Cam H, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Tạ Thị Phương Th, sinh năm: 1997; Văn phòng Luật sư Hoàng Mai Quảng Trị; địa chỉ: R45-Trần Đại N, Khu phố G, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- **Bị đơn**: Ông Trương Hữu Tr, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Kiệt S150/9-Hàm Ng, Phường X, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Trương Hữu Tr có nghĩa vụ trả lại tiền vay cho bà Hồ Thị T, với tổng số tiền 240.000.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi triệu đồng*), phát sinh từ 02 hợp đồng vay, cụ thể:

- Hợp đồng vay ngày 07/3/2017, với số tiền còn lại: 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*).

- Hợp đồng vay ngày 17/9/2017, với số tiền: 170.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định

tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2.2 Về án phí: Ông Trương Hữu Tr phải chịu 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Hồ Thị T toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số CC/2021/0000728 ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Đông Hà;
- Phòng GĐKT TAND tỉnh Q.Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Huy